

KẾ HOẠCH

Triển khai “Quyết định số 1262/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

- Quyết định số 1262/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh Đắk Nông phục vụ phòng, chống thiên tai, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện ổn định, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm quốc phòng - an ninh.

- Cung cấp, trao đổi thông tin về sạt lở đất, lũ quét khu vực trên địa bàn tỉnh trên cơ sở phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan nghiên cứu - quản lý - chính quyền - nhân dân địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025, hoàn thành bộ bản đồ phân vùng nguy cơ, bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn cho các vị trí, khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Đến năm 2030, hoàn thiện hệ thống thông tin - cảnh báo sớm tổng thể kết nối liên thông với các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa, có sự phối hợp 2 chiều giữa các cơ quan quản lý, cơ quan cảnh báo, dự báo và người

dân trong thu nhận, phân tích, xử lý thông tin dữ liệu, cung cấp kịp thời thông tin cảnh báo sạt lở đất, lũ quét cho các tỉnh miền núi, trung du Việt Nam.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Điều tra, lập bản đồ phân vùng nguy cơ, bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn cho các vị trí, khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét tại địa phương.

- Ứng dụng công nghệ viễn thám để điều tra, giám sát, cập nhật thông tin hiện trạng sạt lở đất, lũ quét và các lớp thông tin phục vụ cảnh báo sớm; xác định các khu vực trọng điểm có nguy cơ cao sạt lở đất, lũ quét.

- Điều tra, khảo sát thực địa, thu thập thông tin về sạt lở đất, lũ quét; thông tin cơ sở hạ tầng, dân sinh, kinh tế; thông tin về đặc điểm địa chất - khí tượng thủy văn phục vụ tính toán lập bản đồ phân vùng tính dễ bị tổn thương, mức độ phơi lộ do sạt lở đất, lũ quét tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn cho các vị trí, khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét tại địa phương.

- Lập bản đồ hiện trạng sạt lở đất, lũ quét, bản đồ thành phần địa chất, thủy văn tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn cho các vị trí, khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét tại địa phương.

2. Điều tra, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin về sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường, quản lý, khai thác và cập nhật thông tin cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét theo thời gian thực.

- Xây dựng hệ thống thông tin - cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét thời gian thực, có sự phối hợp chiều giữa các cơ quan quản lý, cơ quan cảnh báo, dự báo và người dân trong thu nhận, phân tích, xử lý thông tin dữ liệu; cập nhật cơ sở dữ liệu về sạt lở đất, lũ quét, kinh tế - xã hội, tình hình thiệt hại cho hệ thống thông tin - cảnh báo sớm; vận hành thử nghiệm.

- Duy trì vận hành Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm: đầu tư trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ vận hành hệ thống cảnh báo sớm; xây dựng quy chế vận hành, khai thác và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung; ứng dụng công nghệ viễn thám để giám sát, cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét cho hệ thống thông tin - cảnh báo sớm.

3. Tổ chức triển khai duy trì ứng dụng các sản phẩm của Đề án tại địa phương; nâng cao năng lực truyền thông cho cộng đồng trong sử dụng thông tin cảnh báo sớm phục vụ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hiện đại trong dự báo, cảnh báo và xây dựng Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét.

- Nâng cao năng lực truyền thông, sử dụng thông tin cảnh báo sớm phục vụ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét trong cộng đồng, giảm nhẹ thiệt hại do sạt lở đất, lũ quét.

IV. SẢN PHẨM CHÍNH

- Bản đồ phân vùng nguy cơ, bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn cho các vị trí, khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét tại địa phương.

- Các tài liệu hướng dẫn nâng cao năng lực truyền thông cho cộng đồng trong sử dụng thông tin cảnh báo sớm phục vụ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện: từ năm 2024 - 2030.

VI. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Ngân sách địa phương

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Đề án phát huy hiệu quả, giảm thiểu tối đa các rủi ro, thiệt hại do thiên tai gây ra; làm cơ quan đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kết nối với Bộ Tài nguyên và Môi trường khi triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh điều tra, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin về sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường, quản lý, khai thác và cập nhật thông tin cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét theo thời gian thực trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện các chương trình, đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét; truyền thông, sử dụng thông tin cảnh báo sớm phục vụ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp cung cấp thông tin về các khu vực có nguy cơ bị sạt lở đất, lũ quét, thông tin về tình hình thiệt hại do sạt lở đất, lũ quét; các kết quả nghiên cứu khoa học hỗ trợ công tác cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm.

- Lồng ghép bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai nói chung và sạt lở đất, lũ quét vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành.

3. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

- Điều tra, đánh giá, khảo sát bổ sung cơ sở dữ liệu về thiên tai sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn; lập bản đồ phân vùng nguy cơ, bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn cho các vị trí, khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét tại địa phương.

- Kiểm tra, rà soát, cắm biển cảnh báo tại những khu vực sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét.

- Tổ chức triển khai duy trì ứng dụng các sản phẩm của Đề án tại địa phương; nâng cao năng lực truyền thông cho cộng đồng trong sử dụng thông tin cảnh báo sớm phục vụ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

- Cân đối, bố trí vốn từ ngân sách Nhà nước và từ các nguồn vốn khác trong kế hoạch hàng năm và dài hạn để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; đồng thời, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nội dung của Đề án theo quy định của pháp luật.

5. Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì chuyển giao các sản phẩm là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan cho Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan phục vụ triển khai đề án. Đồng thời, thông báo đến các tổ chức, cá nhân đề xuất, đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu về ứng dụng công nghệ mới trong cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét, các công trình cảnh báo sớm sạt lở, lũ quét phù hợp với điều kiện của tỉnh Đắk Nông và các nội dung khác có liên quan để thực hiện Đề án.

6. Sở Giao thông vận tải: thực hiện rà soát các công trình giao thông, thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn và giảm tác động gây gia tăng sạt lở đất, lũ quét trên các tuyến đường được giao quản lý, ủy thác quản lý; phối hợp cung cấp số liệu về sạt lở đất đối với các tuyến quốc lộ và các tuyến tỉnh lộ trên địa bàn tỉnh cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm.

7. Sở Xây dựng

- Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Xây dựng, tổ chức thực hiện tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý chặt chẽ công tác quy hoạch xây dựng đô thị, nông thôn trên địa bàn tỉnh để chủ động phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét, giảm thiểu nguy cơ bị ảnh hưởng do sạt lở đất, lũ quét; phối hợp cung cấp số liệu về sạt lở hạ tầng cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm.

- Chỉ đạo quản lý chặt chẽ việc xây dựng, nâng cấp nhà ở, công trình tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét.

8. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn tỉnh và chính quyền địa phương cung cấp kịp thời thông tin về các khu vực có nguy cơ bị sạt lở đất, lũ quét; thông tin về tình hình thiệt hại về sạt lở đất, lũ quét; tiếp nhận thông tin cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư chuyên dùng sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống do sạt lở đất và lũ quét. Tiếp nhận các sản phẩm của Đề án phục vụ công tác Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự và các hoạt động quân sự khác trên địa bàn tỉnh.

9. Đài phát thanh và truyền hình tỉnh: đăng các bản tin cảnh báo về trượt lở, sạt lở đất đá, lũ quét để người dân chủ động phòng, tránh.

10. Các sở, ngành liên quan: theo chức năng quản lý nhà nước và nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với các địa phương, các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét đối với lĩnh vực quản lý, giảm thiệt hại do sạt lở đất, lũ quét.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa: triển khai quản lý chặt chẽ việc xây dựng, nâng cấp nhà ở, công trình tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét; kiểm tra, rà soát, cấm biển cảnh báo tại những khu vực sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét; lồng ghép bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai nói chung và sạt lở đất, lũ quét vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành có liên quan tiếp nhận các sản phẩm của Đề án phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự trên địa bàn các huyện, thành phố Gia Nghĩa.

UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị khác được UBND tỉnh giao quản lý các tuyến đường theo quy định về công tác quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương ban hành kèm theo Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 13/9/2023, thực hiện rà soát các công trình giao thông, thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn và giảm tác động gây gia tăng sạt lở đất, lũ quét trên các tuyến đường được giao quản lý; phối hợp cung cấp số liệu về sạt lở đất đối với các tuyến đường được giao quản lý cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa chủ động báo cáo qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường; } (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành,;
- UBND các huyện, TP Gia Nghĩa;
- Công TTĐT tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn (giao UBND các huyện, TP Gia Nghĩa sao gửi);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT_(LTT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ

(Kèm theo Kế hoạch số 73 /KH-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2024 của UBND tỉnh)

STT	Tên Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện
1	Điều tra, đánh giá, khảo sát bổ sung cơ sở dữ liệu về thiên tai sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn; lập bản đồ phân vùng nguy cơ, bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn cho các vị trí, khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét tại địa phương	2024-2030	Ngân sách địa phương	Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa
2	Tổ chức triển khai duy trì ứng dụng các sản phẩm của Đề án tại địa phương; nâng cao năng lực truyền thông cho cộng đồng trong sử dụng thông tin cảnh báo sớm phục vụ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét.	2024-2030	Ngân sách địa phương	Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa
3	Điều tra, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin về sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường, quản lý, khai thác và cập nhật thông tin cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét theo thời gian thực khu vực miền núi, trung du Việt Nam.	2024-2030	Ngân sách địa phương	Sở Tài nguyên và Môi trường Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa
4	Chỉ đạo quản lý chặt chẽ việc xây dựng, nâng cấp nhà ở, công trình tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét;	2024-2030	Ngân sách địa phương	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa
5	Kiểm tra, rà soát, cấm biển cảnh báo tại những khu vực sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét;	2024-2030	Ngân sách địa phương	Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa
6	Lồng ghép bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai nói chung và sạt lở đất, lũ quét vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	2024-2030	Ngân sách địa phương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa